

DIỄN VĂN

Kỷ niệm 55 năm thành lập Viện KHGD Việt Nam và đón nhận Huân chương Lao động Hạng Nhất

- Kính thưa TS Nguyễn Thị Nghĩa, Ủy viên Ban Cán sự Đảng, Thứ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Kính thưa các vị đại biểu đại diện các bộ, ban, ngành đoàn thể Trung ương, các tổ chức quốc tế; các đại học, trường đại học, các viện nghiên cứu; đại diện các Sở GD&ĐT;

- Kính thưa các thể hệ Lãnh đạo Viện, Lãnh đạo các đơn vị thuộc Viện;

- Kính thưa các nhà khoa học, nhà nghiên cứu, nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục;

- Thưa toàn thể cán bộ công chức, viên chức và người lao động đang công tác, làm việc tại Viện KHGDVN.

Trong dư âm kỉ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam tổ chức kỉ niệm 55 năm ngày thành lập và đón nhận huân chương Lao động Hạng Nhất. Thay mặt Đảng ủy, Lãnh đạo Viện và tập thể cán bộ, viên chức Viện KHGD Việt Nam, tôi xin gửi đến quý vị đại biểu lời chào trân trọng và lời chúc mừng nồng nhiệt nhất.

Kính thưa các vị đại biểu, các vị khách quý, thưa các đồng chí!

Cách đây 55 năm, ngày 6 tháng 12 năm 1961, Bộ trưởng Bộ Giáo dục đã kí Quyết định thành lập ***Viện Khoa học Giáo dục***, tổ chức nghiên cứu cấp quốc gia về khoa học giáo dục đầu tiên của đất nước, với nhiệm vụ trọng tâm là nghiên cứu phát triển chương trình giáo dục phổ thông, biên soạn sách giáo khoa theo hướng phù hợp với thực tiễn Việt Nam; nghiên cứu tổng kết kinh nghiệm giáo dục tiên tiến và nghiên cứu đặc điểm tâm sinh lý học sinh Việt Nam.

Trong 55 năm xây dựng và phát triển, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam đã trải qua nhiều giai đoạn phát triển với các tên gọi khác nhau. Gần đây nhất, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 32, ngày 19 tháng 3 năm 2008 thành lập ***Viện Khoa học giáo dục Việt Nam***, trên cơ sở tổ chức lại Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục và sáp nhập Trung tâm Công nghệ giáo dục, Trung tâm Giáo dục dân tộc.

Trải qua 55 năm xây dựng và phát triển, Viện Khoa học giáo dục Việt Nam đã đạt được những thành tựu đáng kể về nghiên cứu khoa học giáo dục, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp phát triển giáo dục đất nước.

Nếu những năm tháng đầu tiên là giai đoạn tìm tòi, xác định hướng đi của Viện, bắt đầu từ việc tổng kết thực tiễn giáo dục của đất nước, phát hiện những quy luật phát triển giáo dục, tìm hiểu, tiếp thu những tri thức khoa học giáo dục của nhân loại và dân tộc, thì những năm 70 của thế kỷ XX là thời kỳ định hình và trưởng thành của Viện. *Đóng góp quan trọng* của Viện trong thời gian này là nghiên cứu chuẩn bị cơ sở khoa học cho cuộc cải cách giáo dục lần thứ ba, cho ra đời Nghị quyết 14 (khóa IV) của Bộ Chính trị, năm 1979, về cải cách giáo dục. Từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (1986) đã dẫn đến những đổi mới rõ rệt trong giáo dục đào tạo và trong nghiên cứu khoa học giáo dục. Các công trình nghiên cứu của Viện, một mặt tập trung vào việc xây dựng luận cứ cho những giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo, mặt khác tập trung vào việc nghiên cứu đổi mới giáo dục, từ đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục, đến việc thực hiện đa dạng hóa các hình thức đào tạo và các loại hình nhà trường, xã hội hóa giáo dục.

Những năm cuối của thế kỷ XX, các chuyên ngành khoa học giáo dục đã được phát triển thêm một bước rõ rệt và tiếp cận được với tri thức khoa học giáo dục thế giới, đặc biệt với các nước trong khu vực, đáp ứng được một cách có ý nghĩa những yêu cầu cấp bách của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. *Thành tựu nghiên cứu* của Viện trong giai đoạn này đã góp phần quan trọng vào việc ra đời Nghị quyết 40 của Quốc hội QH10 về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và sự ra đời Chiến lược phát triển giáo dục của đất nước giai đoạn 2001 – 2010. Ghi nhận những thành tích, đóng góp của Viện vào sự nghiệp phát triển giáo dục, Đảng và Nhà nước đã trao tặng cho Viện Huân chương Độc lập hạng Ba (1992), Huân chương Độc lập hạng Nhì (1996).

Bước sang thế kỷ XXI, thập kỷ đầu tiên là giai đoạn toàn ngành giáo dục nỗ lực thực hiện các Nghị quyết Đại hội Đảng, của Quốc hội về đổi mới giáo dục, triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục 2001-2010. Công tác nghiên cứu khoa học của Viện trong thời kỳ này một mặt hướng vào việc cung cấp cơ sở khoa học để triển khai thực hiện các Nghị quyết quan trọng của Đảng và Nhà nước, mặt khác tiếp tục phát triển các chuyên ngành của khoa học giáo dục Việt Nam. *Các công trình nghiên cứu* của Viện đã góp phần phát triển tâm lý học, sinh lý học lứa tuổi, lý luận giáo dục học làm cơ sở cho việc đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, làm sáng tỏ các vấn đề về quy luật của giáo dục trong điều kiện đổi mới, bổ sung lý luận về chương trình và phương pháp dạy học. *Khoa học quản lý giáo dục* giai đoạn này cũng có những bước tiến mới, tập trung vào nghiên cứu những vấn đề lý luận cấp bách của công tác quản lý giáo dục; phân cấp quản lý giáo dục; hiệu quả quản lý trường học; phổ cập giáo dục; kiểm tra, đánh giá trong giáo dục,...

Bên cạnh những thành tựu nghiên cứu cơ bản, những nghiên cứu ứng dụng – triển khai đã tập trung vào các vấn đề thiết kế, xây dựng chương trình

giáo dục, xác định phương thức giáo dục đào tạo cho các loại hình nhà trường và các đối tượng giáo dục khác nhau (từ mầm non đến phổ thông, đại học, giáo dục không chính quy...). Các công trình nghiên cứu về *giáo dục dân tộc* như nghiên cứu dạy tiếng Việt và tiếng dân tộc cho học sinh dân tộc, nghiên cứu mô hình giáo dục lớp ghép, mô hình trường phổ thông dân tộc nội trú đã được ứng dụng vào thực tiễn giáo dục các vùng dân tộc trên phạm vi toàn quốc, đáp ứng nhu cầu học tập của con em đồng bào dân tộc. Các công trình nghiên cứu về *giáo dục trẻ khuyết tật* tập trung vào vấn đề giáo dục hòa nhập, làm sáng tỏ những vấn đề lý luận, đồng thời vận dụng mô hình giáo dục hòa nhập vào thực tiễn. Trong lĩnh vực *giáo dục đại học và trung học chuyên nghiệp*, các nghiên cứu của Viện đã tập trung vào các vấn đề về tính liên thông trong đào tạo; quản lý chất lượng giáo dục đại học; đặc trưng của giáo dục kỹ thuật – nghề nghiệp; mục tiêu đào tạo trung học chuyên nghiệp – dạy nghề phù hợp với đòi hỏi của sự phát triển kinh tế - xã hội hiện nay... Trong lĩnh vực *giáo dục thường xuyên*, đồng thời với việc nghiên cứu điều chỉnh, xây dựng chương trình giáo dục cho các đối tượng là các nghiên cứu triển khai các mô hình giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục đa chức năng, trung tâm học tập cộng đồng và mô hình xóa mù chữ gắn với phát triển cộng đồng. Trong giai đoạn này, Viện tiếp tục nhận được những phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước: Huân chương Độc lập hạng Nhất (2001), Huân chương Lao động hạng Nhì (2002), Huân chương Lao Động hạng Ba (2011).

5 năm lại đây (2011-2016) là thời kỳ Viện tập trung nghiên cứu luận cứ khoa học cho các giải pháp thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục-đào tạo 2011-2020 và thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng XI, đặc biệt là Nghị quyết 29, Hội nghị TW 8 khóa XI của Đảng. *Kết quả nghiên cứu* là xây dựng và đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2020; Đánh giá phân tích ngành giáo dục; Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công; Nghiên cứu, cung cấp luận cứ khoa học cho ban hành, sửa đổi, hoàn thiện chính sách đổi mới, phát triển giáo dục đào tạo; Nghiên cứu đề xuất hoàn thiện cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân, ban hành Khung trình độ quốc gia với nhiều ưu điểm, khắc phục được nhiều hạn chế so với cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân hiện tại, làm cơ sở cho đổi mới giáo dục và đào tạo theo hướng hệ thống tương thích với các nước trong khu vực và hội nhập quốc tế. Viện cũng đã nghiên cứu những vấn đề lý luận cơ bản về đổi mới quản lý giáo dục, kinh nghiệm quốc tế về đổi mới quản lý GD, thực trạng quản lý GD ở Việt Nam theo các cấp học và trình độ đào tạo, trên cơ sở đó đề xuất mô hình quản lý nhà nước về hệ thống giáo dục quốc dân và mô hình, giải pháp đổi mới quản lý các cơ sở giáo dục (mầm non, phổ thông, đại học, nghề nghiệp), các giải pháp đổi mới về phân luồng, liên thông trong hệ

thống giáo dục và phát triển năng lực đội ngũ cán bộ lãnh đạo và quản lý giáo dục.

Đặc biệt trong những năm vừa qua, Viện đã chủ động triển khai một số nghiên cứu cơ bản tạo cơ sở lý luận phục vụ Đề án Đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông và Đề án Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, như: Lý luận về phát triển chương trình giáo dục phổ thông theo hướng phát triển năng lực người học; Xác định mục tiêu giáo dục và chuẩn giáo dục phổ thông; Vấn đề tích hợp, phân hóa trong dạy học; Vấn đề đánh giá theo năng lực người học; Nghiên cứu chương trình giáo dục của các nước tiên tiến và các chương trình giáo dục có yếu tố quốc tế, kinh nghiệm quốc tế về phát triển chương trình giáo dục và vận dụng vào Việt Nam; Nghiên cứu hướng dẫn thực hiện chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông hiện hành và nghiên cứu xây dựng chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; Kết quả nghiên cứu đã có những đóng góp trực tiếp phục vụ công tác quản lý chỉ đạo, góp phần giải quyết những nhiệm vụ chiến lược cũng như các nhiệm vụ cấp bách trong quản lý chỉ đạo của ngành.

Bên cạnh đó, hoàn thành và triển khai nghiên cứu nhiều đề án quan trọng mang tầm quốc gia (Nghiên cứu thực hành giáo dục song ngữ trên cơ sở tiếng mẹ đẻ, Dự án giáo dục trẻ điếc, Dự án phát hiện và can thiệp sớm trẻ khuyết tật; Dự án giáo dục trẻ em, ...) và đề án có yếu tố quốc tế như Nghiên cứu xây dựng chương trình và sách giáo khoa Tiếng Việt cho học sinh Lào tại Lào, Chương trình và sách giáo khoa song ngữ Việt-Lào áp dụng thí điểm tại một trường học tại Lào.

Đồng thời, Viện là cơ quan chủ trì xây dựng thuyết minh *Chương trình nghiên cứu quốc gia về khoa học giáo dục*, nhằm thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020 và Nghị quyết số 29/NQ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Kết quả nghiên cứu của Viện trong 5 năm qua được phản ánh trong các sản phẩm khoa học: trên 700 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí khoa học, xuất bản nhiều chuyên khảo, hàng trăm đầu sách tham khảo, tài liệu tập huấn giáo viên, cán bộ quản lý, phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy ở các cấp học, ngành học đã được phát hành. Nhiều kết quả nghiên cứu đã được ứng dụng vào thực tiễn giáo dục ở địa phương và phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo của ngành.

Viện Khoa học giáo dục Việt Nam còn là cơ quan thông tin về giáo dục và KHGD, cung cấp cơ sở dữ liệu giáo dục cho các đối tượng: giáo viên, giảng viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh, cán bộ quản lý giáo dục và cha mẹ học sinh. Trong 5 năm qua Viện đã phát hành 60 số tạp chí “Khoa học giáo dục”, 16 bản tin giáo dục quốc tế, 20 tổng thuật phân tích giáo dục. Cơ sở dữ liệu về các đề tài khoa học công nghệ của Viện được đưa lên Website để chia sẻ

rộng rãi cho bạn đọc. Tần suất truy cập cơ sở dữ liệu về khoa học giáo dục thông qua Website của Viện rất lớn, trung bình 700 lượt/ngày. Cùng với các sản phẩm khoa học trên, hơn 80 luận án tiến sĩ và 126 luận văn thạc sĩ đã được bảo vệ thành công tại Viện, góp phần làm phong phú thêm khối lượng các công trình nghiên cứu về KHGD.

Ngoài chức năng nhiệm vụ nghiên cứu KHGD, Viện còn thực hiện chức năng đào tạo sau đại học. Viện KHGD Việt Nam được giao nhiệm vụ đào tạo tiến sĩ từ năm 1978, đào tạo thạc sĩ từ năm 1991. Hiện nay Viện đang đào tạo tiến sĩ thuộc 5 chuyên ngành, đào tạo thạc sĩ với 4 chuyên ngành. Trong 5 năm (2011-2016), đã có 267 nghiên cứu sinh thực hiện đề tài luận án, trong đó hơn 80 NCS đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ, 126 học viên bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ. Nhiều Tiến sĩ, Thạc sĩ được đào tạo tại Viện đã trở thành cán bộ cốt cán trong nghiên cứu khoa học, giảng dạy và quản lý ở các cơ sở giáo dục-đào tạo.

Những kết quả, công trình nghiên cứu, những đóng góp của Viện trong 5 năm qua có tính căn bản, tạo đà cho bước tiếp theo. Nhìn lại chặng đường 55 năm xây dựng và phát triển, có thể thấy Viện Khoa học giáo dục Việt Nam ngày nay đã kế thừa các viện nghiên cứu tiền thân, đã bền bỉ phấn đấu xây dựng một nền khoa học giáo dục Việt Nam, mặc dù còn non trẻ, nhưng đã thể hiện tính toàn diện, góp phần đáp ứng các yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, giải quyết nhiều vấn đề đa dạng và nóng bỏng của thực tiễn giáo dục đất nước.

Những thành tựu như vậy có được là nhờ sự nỗ lực với tinh thần trách nhiệm cao của đội ngũ cán bộ nghiên cứu và cán bộ phục vụ nghiên cứu dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và tập thể lãnh đạo Viện. Đó cũng là kết quả của sự kế thừa một cách sáng tạo những thành quả của nhiều thế hệ cán bộ của các viện nghiên cứu trước đây, là kết quả của tinh thần hợp tác ngày càng tốt đẹp giữa Viện với các cơ quan trong và ngoài Bộ, với nhiều trường học từ mầm non, phổ thông, dạy nghề, chuyên nghiệp đến cao đẳng, đại học. Đó cũng là kết quả của sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Giáo dục, Bộ Đại học – Trung học chuyên nghiệp, dạy nghề trước đây và Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày nay.

Kính thưa các vị đại biểu, các vị khách quý, thưa các đồng chí!

Có Viện KHGDVN mạnh, vững như hôm nay là công sức của các thế hệ các nhà khoa học, nhà nghiên cứu, nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ, viên chức và người lao động của Viện, với tinh thần trách nhiệm cao, sự đam mê, tận tâm và sáng tạo trong nghiên cứu khoa học, có bản lĩnh vượt qua những khó khăn, thử thách. Từ những ngày đầu thành lập, Viện chỉ có 41 cán bộ, với 21/41 người có trình độ cử nhân, đến nay, Viện đã xây dựng được đội ngũ hùng hậu với 425 người, trong đó, số cán bộ tham gia nghiên cứu và hỗ trợ công tác nghiên cứu là 314 người, với 04 Giáo sư, 68 Phó giáo sư và Tiến sĩ, 132 thạc sĩ. Số

cán bộ, giáo viên tham gia giảng dạy và hỗ trợ công tác giảng dạy tại 3 trường Thực nghiệm là 111 người, với hơn 80% giáo viên đạt trên chuẩn về trình độ đào tạo.

Trong Lễ kỉ niệm hôm nay, Lãnh đạo Viện KHGDVN xin bày tỏ sự tri ân và ghi nhận sự đóng góp của các bậc tiền bối, các thế hệ cán bộ, công chức, viên chức của Viện qua các thời kỳ, nhờ đó Viện KHGDVN vinh dự được nhận các phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước ta. Trong dịp kỷ niệm 55 năm lần này Viện được tặng Huân chương Lao động Hạng Nhất.

Nhân dịp Lễ kỉ niệm trọng đại này, thay mặt Đảng bộ và lãnh đạo Viện, tôi xin biểu lộ lòng biết ơn tới các đồng chí Lãnh đạo Bộ GD&ĐT, Bộ KH&CN, Ban Tuyên giáo TƯ, UBND GDĐTNNĐ của Quốc hội, Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính đã chỉ đạo, giúp đỡ; sự phối hợp và cộng tác của các đơn vị thuộc Bộ GD&ĐT, các sở GD&ĐT và các trường trong mọi hoạt động của Viện.

Chúng tôi cũng xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Lãnh đạo các cấp ủy Đảng và chính quyền của thủ đô Hà Nội, đặc biệt là UBND quận Hoàn Kiếm, phường Cửa Nam, và UBND quận Ba Đình - nơi đặt các trụ sở của Viện - đã tạo điều kiện tốt cho mọi hoạt động của Viện.

Kính thưa các vị đại biểu, các vị khách quý, thưa các đồng chí!

Không thỏa mãn với những thành tựu nghiên cứu đã đạt được, đồng thời nhận thức được những bất cập vẫn đang tồn tại trong các lĩnh vực công tác, Viện KHGD Việt Nam sẽ cố gắng tập trung lực lượng, phát huy các nhân tố thuận lợi, chuẩn bị một cách nghiêm túc, cụ thể cho một giai đoạn nghiên cứu mới với tinh thần nghiên cứu để đáp ứng một cách hiệu quả hơn nữa cả hai yêu cầu: phát triển khoa học giáo dục và phục vụ thực tiễn giáo dục trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, Viện đã xác định những hướng đi lớn trong giai đoạn tới, góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của đất nước:

- Xây dựng các chương trình nghiên cứu lớn mang tính chiến lược và được triển khai trong từng giai đoạn nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu, tư vấn cho Bộ trưởng trong công tác quản lý và phát triển ngành
- Đẩy mạnh nghiên cứu cơ bản theo hướng phát triển và hoàn thiện một số chuyên ngành KHGD; Triển khai Chương trình nghiên cứu quốc gia về KHGD nhằm góp phần phát triển khoa học giáo dục Việt Nam.
- Nghiên cứu xây dựng luận cứ khoa học phục vụ xây dựng, đánh giá chiến lược, chính sách phát triển giáo dục cấp quốc gia;

- Nghiên cứu phát triển bền vững chương trình giáo dục các cấp bậc học và cho các đối tượng người học; Nghiên cứu đánh giá chất lượng giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Xây dựng các mô hình trường thực nghiệm chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.
- Triển khai các nghiên cứu ứng dụng, các hoạt động dịch vụ, tư vấn, chuyển giao kết quả nghiên cứu, gắn nghiên cứu khoa học với các yêu cầu và đặt hàng của người sử dụng, đáp ứng yêu cầu cấp thiết của thực tiễn phát triển giáo dục.
- Xây dựng mạng lưới các cơ sở nghiên cứu KHGD nhằm góp phần phát triển KHGD, phục vụ giải quyết các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành; củng cố, mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động hợp tác quốc tế trong nghiên cứu KHGD và thực hiện các đề án hợp tác quốc tế trong lĩnh vực KHGD do cấp trên giao.
- Triển khai chương trình đào tạo chuyên gia, cán bộ đầu ngành về KHGD tại Viện; Tập trung nâng cao chất lượng đào tạo tiến sĩ; Gắn kết công tác đào tạo, bồi dưỡng với nghiên cứu khoa học và áp dụng kết quả nghiên cứu; Thực hiện các hoạt động thông tin, xuất bản và nâng cao chất lượng các ấn phẩm KHGD.

Ôn lại chặng đường hơn nửa thế kỷ qua, hướng về tương lai phía trước, trong niềm tự hào về những gì đã đạt được, bằng ý chí, sức lực của tập thể cán bộ Viện, chúng tôi xin hứa với các vị lãnh đạo, các đại biểu, các thế hệ lớp trước, bạn bè xa gần sẽ làm hết sức mình để phát triển Viện KHGDVN, vì sự nghiệp phát triển của ngành và của đất nước.

Xin kính chúc các đ/c lãnh đạo, các quý vị đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.